**InternalsVisibleToAttribute Class**

Các kiểu cái mà thứ tự nhìn thấy chỉ bên rong assembly hiện thời là có thể nhìn thấy cho một assembly nào đó.

Thí dụ dưới đây sử dụng InternalsVisibleToAttribute để tạo ra một phương thức internal đặt tên là AppenDirectorySeparator bên trong một assembly, có thể nhìn thấy với assembly khác.

Nó định nghĩa một FileUtilities class có phương thức AppendDirectorySeparator . The attribute cho phép một Friend1 assembly truy cập vào internal member.